

Bản án số: 282/2023/HS-ST.

Ngày: 26-12-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Lân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1, Bà Lê Thị Thu Lý - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Xuân Nộn.

2, Bà Trần Thị Đông.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Thịnh Quang Trung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội: Bà Nguyễn Thị Thuý Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 292/2023/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 280/2023/QĐXX-ST ngày 14 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **HOÀNG NGHIÊM THÀNH**, sinh ngày 31/12/2007, tại Hà Nội; Nơi thường trú: **Thôn Đ, xã P, huyện Ư, thành phố Hà Nội**; Chỗ ở hiện tại: **Số C, ngách A, ngõ B, phố Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội**; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Học sinh lớp 10 **Trường Cao đẳng F**; Trình độ văn hóa: 10/12. Con ông **Hoàng Văn A** (SN 1975); Con bà **Nghiêm Thị H** (SN 1974); Theo **D** bản, chỉ bản số 701 lập ngày 22 tháng 09 năm 2023 của **Công an huyện Đ** bị cáo không có tiền án, tiền sự; Tạm giữ: Từ ngày 13/09/2023 đến ngày 22/09/2023; Tạm giam: Từ ngày 22/09/2023 đến nay, tại Nhà tạm giữ - **Công an huyện Đ**. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **LƯU ĐỨC ANH**, sinh ngày 17/11/2007, tại Hà Nội; Nơi thường trú: **Số E, ngõ E, phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội**; Chỗ ở hiện tại: **Số C, ngách C, ngõ G, phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội**; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Học sinh lớp 9, **Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận Đ**; Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông **Lưu Chí M** (SN 1972); Con bà **Nguyễn Thị Mai H1** (SN 1976); Theo **D** bản, chỉ bản số 702 lập ngày 22 tháng 09 năm 2023 của **Công an huyện Đ** bị cáo không có tiền án, tiền sự; Tạm giữ: Từ ngày 13/09/2023 đến ngày 22/09/2023; Tạm giam: Từ ngày 22/09/2023 đến nay, tại Nhà tạm giữ - **Công an huyện Đ**. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo **Hoàng Nghiêm T**: Ông **Hoàng Văn A**, sinh năm 1975 và bà **Nghiêm Thị H**, sinh năm 1974 (Là bố mẹ đẻ bị cáo); Nơi thường trú: **Thôn Đ, xã P, huyện Ú, thành phố Hà Nội**; Chỗ ở hiện nay: **Số C, ngách A, ngõ B, phố Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội**. Bà **H** có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo **Lưu Đức A**: Ông **Lưu Chí M**, sinh năm 1973 và bà **Nguyễn Thị Mai H1**, sinh năm 1976 (Là bố mẹ đẻ bị cáo); Cùng địa chỉ: **Số C, ngách C, ngõ G, phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội**. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Thanh X** - Trợ giúp viên pháp lý **Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H**. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1/ Bà **Phạm Thị L**, sinh năm 1958; Trú tại: **Đ, thôn N, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội**. Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Bà **Nguyễn Thị H2**, sinh năm 1974; Trú tại: **Xóm C, thôn B, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội**. Vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1960; Trú tại: **Thôn T, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội**. Vắng mặt tại phiên tòa.

4/ Bà **Hà Thu H3**, sinh năm 1980; Trú tại: **Đ, thôn N, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội**. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Nghiêm T và **Lưu Đức A** là đối tượng nghiện game, quen biết và chơi với nhau. **T** và **Đức A** bàn bạc sử dụng xe máy Honda Vision màu xám, biển kiểm soát: 29Y3-248.34, cầm theo dao nhọn sang khu vực các **xã K, K, H thuộc huyện Đ** cướp tài sản của những phụ nữ đi làm, đi chợ vào buổi sáng sớm (từ 02h đến 05h) ở nơi vắng người qua lại. Trong thời gian từ ngày 29/08/2023 đến ngày 11/09/2023, **T** và **Đức A** đã thực hiện 04 vụ cướp tài sản. Cụ thể:

*** Vụ thứ nhất:**

Khoảng 22h00' ngày 28 tháng 08 năm 2023, **T** ở nhà nhắn tin qua zalo, facebook "messenger" rủ **Đức A** cùng đi cướp tài sản. **T** và **Đức A** hẹn nhau, đợi bố mẹ ngủ, **T** sẽ đi xe máy đến nhà **Đức A** đón.

Khoảng 02h00' ngày 29 tháng 08 năm 2023, **T** thấy mẹ và chị gái đã ngủ nên tự lấy chìa khóa chiếc xe máy Honda Vision, BKS: 29Y3-248.34 và dao của gia đình (loại dao gọt hoa quả) đi xuống sân khu chung cư lấy xe máy. Để tránh bị phát hiện, **T** tháo biển kiểm soát: 29Y3-248.34 của xe máy Honda Vision, cắt dao vào cốp xe và điều khiển xe đi đón **Đức A**. Sau đó, **T** điều khiển xe máy chở **Đức A** đến khu vực chợ **thôn N, xã K**, đỗ xe quan sát người qua lại để chiếm đoạt tài sản.

Khoảng 03h30' cùng ngày, bà **Phạm Thị L** đi xe đạp mang theo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Gusmy, chiếc áo cánh dài tay màu xanh để trong túi nilon màu đỏ ở giỏ xe phía trước, đi qua khu vực chợ **thôn N**. **T** và **Đức A** thấy bà **L** đi một mình, **T** bảo **Đức A** điều khiển xe máy còn **T** lấy dao trong cốp xe, ngồi sau. **Đức A**

chở T cầm dao, đi theo xe đạp của bà L đến mặt cầu bắc kênh nước đoạn phía trước cổng làng thôn N, thì Đức A điều khiển xe máy vượt lên bên trái, ép xe đạp bà L lại. T cầm dao đe dọa, bắt bà L đưa tiền, bà L không có tiền thì T lấy chiếc túi nilon màu đỏ để trong giỏ xe đạp của bà L rồi Đức A chở T bỏ chạy hướng qua gầm cầu dân sinh. T kiểm tra túi nilon thấy chiếc điện thoại nói lại cho Đức A biết. Sau đó, Đức A điều khiển xe máy quay lại về địa bàn xã K, T vứt chiếc áo cánh dài tay và chiếc túi nilon trên đường đi.

Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ, xác định tài sản thiệt hại gồm: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Gusmy vỏ màu xanh, giá trị 150.000 đồng; Sim điện thoại số thuê bao: 0374.708.686, giá trị 50.000 đồng; Chiếc áo cánh dài tay màu xanh, giá trị 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 300.000 đồng.

** Vụ thứ hai:*

Khoảng 04h00' ngày 29 tháng 08 năm 2023, bà Nguyễn Thị Hồng điều khiển xe máy chở rau trên đường liên xã hướng xã K đi xã H thuộc địa phận thôn C, xã K. Đức A và T thấy bà H2 một mình đi xe máy chở rau đi phía trước, Đức A điều khiển xe máy đi từ phía sau vượt lên bên trái, ép xe máy bà H2 dừng lại. T ngồi sau cầm dao ở tay phải hướng về phía chị H2, đe dọa bắt bà H2 đưa tiền, bà H2 lấy trong túi đeo ở trước bụng 400.000 đồng đưa cho T. Sau đó, Đức A điều khiển xe máy chở T đi về rồi chia nhau mỗi người được 200.000 đồng. Khoảng 07 ngày sau T mang chiếc điện thoại cướp của bà L ra khu vực phố H (chợ Giời) bán được 60.000 đồng, T sử dụng một mình không chia cho Đức A.

** Vụ thứ ba:*

Khoảng 01h00' ngày 11 tháng 09 năm 2023, T nhắn tin qua zalo, facebook “messenger” rủ Đức A tiếp tục đi cướp tài sản và bảo Đức A mang theo một con dao. Đức A hẹn T đón ở đầu ngõ N.

Khoảng 02h00' ngày 11 tháng 09 năm 2023, T lấy chiếc xe máy Honda Vision, biển kiểm soát: 29Y3-248.34 (đã tháo biển) điều khiển xe máy đến đón Đức A. Đức A lấy một con dao (loại dao gọt hoa quả) ở trong bếp rồi đi ra đầu ngõ đợi T. T điều khiển xe máy chở Đức A cầm dao đi đến cầu V thì đổi lái cho Đức A. Đức A điều khiển xe máy chở T cầm dao đi sang huyện Đ đến đường L đi H (đoạn có đường sắt), tìm người dân đi lại để chiếm đoạt tài sản.

Khoảng 03h30' cùng ngày, bà Lê Thị N điều khiển xe máy chở rau đi bán qua đường liên xã H đi H, đến khu dân cư cầu T, xã H. Đức A điều khiển xe máy chở T đi ngược chiều thấy bà N đi một mình, Đức A quay xe máy đuổi theo rồi vượt lên ép xe máy bà N dừng lại. T xuống xe cầm dao đe dọa bắt bà N đưa tiền, bà N lấy trong túi đeo ở trước bụng 700.000 đồng đưa cho T. Sau đó, Đức A điều khiển xe máy chở T quay lại đi về thôn N, xã K để tiếp tục cướp tài sản.

** Vụ thứ tư:*

Khoảng 04h30 ngày 11 tháng 09 năm 2023, Đức A điều khiển xe máy chở T đến khu vực chợ thôn N, xã K, thì gặp bà Hà Thu H3 một mình điều khiển xe máy đi phía trước. Đức A chở T đi theo xe bà H3 qua gầm cầu dân sinh thôn N khoảng 50m, thì vượt lên bên trái, ép xe máy bà H3 lại. T xuống xe, cầm dao đe dọa bắt bà H3 đưa

tiền, bà H3 sợ lấy trong túi áo 250.000 đồng đưa cho T. Sau đó, Đức A điều khiển xe máy chở T chạy về gầm cầu vượt K đi về thôn C, xã H mua xăng hết 30.000 đồng, rồi theo đường cũ đi về. T chia cho Đức A 420.000 đồng còn T được 500.000 đồng. Đức A về nhà cắt dao rồi đi ngủ, T đi xe máy về nhà. Số tiền được chia, T giao nộp cho cơ quan Công an còn Đức A đã sử dụng hết.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Nghiêm T và Lưu Đức A khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra, thu thập.

Vật chứng tạm giữ:

- Khám xét nơi ở của Lưu Đức A thu: 01 con dao dài 27cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen, đầu lưỡi dao vát nhọn, bản lưỡi dao rộng 03cm.

- Của Hoàng Nghiêm T: 01 dao nhọn, dài 24cm, phần chuôi dao có hình họa tiết, bản lưỡi dao rộng 02cm; 01 xe máy Honda Vision màu xám, biển kiểm soát: 29Y3-248.34 bị bung vỡ phần đầu xe máy, số khung: 005644, số máy: 0005374 và 500.000 đồng.

- Của Lưu Đức A: 01 điện thoại Samsung Galaxy màu đen, số Imei 1: 358465091186984, số imei 2: 358466091186982, lắp sim thuê bao số: 0375.526.383.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu xám, biển kiểm soát: 29Y3-248.34 là của bà Nghiêm Thị H (mẹ đẻ T), việc T lấy xe máy, sử dụng đi cướp tài sản bà H không biết. Xét thấy: 02 con dao, 01 xe máy, 01 chiếc điện thoại và 500.000 đồng thu giữ của T và Đức A. T và Đức A sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với bà Nghiêm Thị H, tự ý thay đổi màu sơn chiếc xe máy Honda Vision, biển kiểm soát: 29Y3-248.34, từ màu xanh sang màu xám, vi phạm khoản 1 Điều 30 Nghị định số: 100/2019/NĐ-CP ngày 20/12/2019 của Chính phủ. Ngày 16/11/2023, Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà H với mức phạt 150.000 đồng.

Về dân sự: Hai gia đình các bị cáo Hoàng Nghiêm T và Lưu Đức A đã bồi thường thiệt hại cho: Bà Hà Thu H3 250.000 đồng, bà Phạm Thị L 300.000 đồng, bà Lê Thị N 700.000 đồng, bà Nguyễn Thị H2 400.000 đồng. Bà H3, bà L, bà H2 và bà N đã nhận tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Nghiêm T và Lưu Đức A khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và xác định: Trong sáng sớm các ngày 29 tháng 08 năm 2023 và 11 tháng 09 năm 2023, trên địa bàn các xã K, K và H, huyện Đ, thành phố Hà Nội các bị cáo đã 04 lần sử dụng phương tiện là xe máy và dao nhọn làm hung khí đe dọa, chiếm đoạt tài sản: Của bà Phạm Thị L 01 điện thoại di động, 01 áo dài tay trị giá 300.000 đồng; Của bà Nguyễn Thị H2 400.000 đồng tiền mặt; Của bà Lê Thị N 700.000 đồng tiền mặt và của bà Hà Thu H3 250.000 đồng tiền mặt. Tổng cộng tài sản các bị cáo chiếm đoạt có trị giá là 1.650.000 đồng. Các bị cáo biết việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và xin hứa sửa chữa để được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị cáo Hoàng Nghiêm T là bà Nghiêm Thị H, của bị cáo Lưu Đức A là ông Lưu Chí M và bà Nguyễn Thị Mai H1

công nhận lời khai nhận tội của các bị cáo là đúng, việc truy tố của Viện kiểm sát đối với các bị cáo về tội “Cướp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt vì các bị cáo đều chưa thành niên để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bản cáo trạng số 279/CT-VKS-ĐA ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo **Hoàng Nghiêm T** và **Lưu Đức A** về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong các ngày 29 tháng 08 năm 2023 và 11 tháng 09 năm 2023, trên địa bàn các xã **K, K và H, huyện Đ, thành phố Hà Nội** các bị cáo **Hoàng Nghiêm T** và **Lưu Đức A** đã 04 lần sử dụng phương tiện là xe máy và dao nhọn làm hung khí đe dọa, chiếm đoạt tài sản của: Bà **Phạm Thị L**, bà **Nguyễn Thị H2**, bà **Lê Thị N** và bà **Hà Thu H3** với tổng số tiền và tài sản có trị giá là 1.650.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 90; Điều 91; Điều 38 và khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

- + Bị cáo **Hoàng Nghiêm T** từ 04 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

- + Bị cáo **Lưu Đức A** từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về dân sự: Không phải giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- + Tịch thu vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động **S** kèm sim cùng với 500.000 đồng và tịch thu tiêu huỷ 02 con dao thu giữ của các bị cáo **Hoàng Nghiêm T** và **Lưu Đức A**.

- + Trả cho bà **Nghiêm Thị H** sở hữu 01 chiếc xe Honda Vision, biển kiểm soát: 29Y3-248.34 tạm giữ của bị cáo **Hoàng Nghiêm T**.

- Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, miễn cho các bị cáo **Hoàng Nghiêm T**, **Lưu Đức A** không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Người bào chữa cho các bị cáo **Hoàng Nghiêm T**, **Lưu Đức A** sau khi đánh giá, phân tích nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo, đã xác định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đối với các bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, do các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế lại thiếu sự giáo dục, quản lý chặt chẽ của gia đình; Gia đình các bị cáo trả cho các bị hại toàn bộ số tiền các bị cáo chiếm đoạt; Các bị hại trong vụ án đều có đơn xin miễn giảm hình phạt cho các bị cáo; Bị cáo **T** có ông ngoại là thương binh **Nghiêm Xuân T1**.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54, Điều 91 và khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 Miễn cho các bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả cho bà **Nghiêm Thị H** sở hữu chiếc xe Honda Vision, biển kiểm soát: 29Y3-248.34.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện Đ**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa của các bị cáo; các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo sử dụng xe máy là nguồn nguy hiểm cao độ và 02 con dao nhọn làm phương tiện và hung khí để thực hiện hành vi đe dọa, chiếm đoạt số tiền và tài sản có trị giá tổng cộng là 1.650.000.000 đồng của các bị hại **Phạm Thị L**, **Lê Thị N**, **Nguyễn Thị H2** và **Hà Thu H3** trong các ngày 29 tháng 08 năm 2023 và 11 tháng 09 năm 2023 đã cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do ham chơi, đua đòi và ý thức coi thường pháp luật, trật tự kỷ cương xã hội nên đã phạm tội.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo **Hoàng Nghiê m T** có vai trò chính, chủ động trong việc sử dụng phương tiện, hung khí và trực tiếp thực hiện hành vi dùng dao nhọn đe dọa, uy hiếp tinh thần nhằm chiếm đoạt tiền của các bị hại. **Lưu Đức A** là đồng phạm tích cực trong việc chuẩn bị hung khí và điều khiển xe máy chở bị cáo **T** đi cướp tài sản. Cho thấy, mặc dù chưa đủ 16 tuổi nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là hết sức manh động và liều lĩnh.

[2.1]. Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Khi phạm tội, bị cáo **Hoàng Nghiê m T** mới 15 tuổi 07 tháng 29 ngày, bị cáo **Lưu Đức A** mới 15 tuổi 08 tháng 12 ngày, vì vậy, khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo, Tòa án căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định mức hình phạt nhẹ hơn và không quá $\frac{1}{2}$ mức hình phạt được áp dụng đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên.

[2.2]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo **Hoàng Nghiêm T** và **Lưu Đức A** cùng nhau thực hiện 04 vụ cướp tài sản trong các ngày 29 tháng 08 năm 2023 và 11 tháng 09 năm 2023, thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2.3]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được đại diện gia đình các bị cáo bồi thường cho các bị hại đầy đủ; Các bị hại trong vụ án là bà **Phạm Thị L**, bà **Lê Thị N**, bà **Nguyễn Thị H2** và bà **Hà Thu H3** đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Bị cáo **Hoàng N1** thành có ông ngoại **Nghiêm Xuân T1** là thương binh, tỷ lệ mất sức lao động 21% là cơ sở để áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà các bị cáo phải chịu thể hiện chính sách pháp luật về hình sự và khoan hồng của Nhà nước.

[2.4]. Về áp dụng hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, nhân thân và vai trò của mỗi bị cáo trong vụ án, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng đối với các bị cáo và xử phạt bị cáo **T** với mức án nghiêm khắc hơn so với bị cáo **Đức A**, đồng thời, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo nói riêng và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung:

Khoản 5 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...*”. Xét các bị cáo **Hoàng Nghiêm T**, **Lưu Đức A** khi phạm tội đều dưới 16 tuổi nên căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

[4]. Về phần dân sự:

Quá trình điều tra, các bị hại **Phạm Thị L**, **Nguyễn Thị H2**, **Lê Thị N** và **Hà Thu H3** cùng có lời khai xác định: Trong các ngày 29 tháng 08 năm 2023 và ngày 11 tháng 09 năm 2023, các bà bị **Hoàng Nghiêm T** và **Lưu Đức A** dùng dao đe dọa, uy hiếp các bà phải đưa tiền và tài sản cho hai bị cáo, trong đó: Của bà **L** là 01 điện thoại Gusmy kèm sim thuê bao và 01 áo dài tay trị giá 300.000 đồng; Của bà **H2** số tiền là 400.000 đồng; Của bà **N** số tiền là 700.000 đồng và của bà **H3** số tiền là 250.000 đồng. Quá trình điều tra, đại diện gia đình các bị cáo đã trả cho các bà toàn bộ số tiền trên nên các bà không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự. Như vậy, về phần dân sự trong vụ án này Tòa án không phải giải quyết.

[5]. Về vật chứng:

[5.1]. Đối với 01 điện thoại di động **S** kèm theo sim cùng với 500.000 đồng thu giữ của các bị cáo khi bị bắt được xác định là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và tiền có được do phạm tội mà có nên tịch thu vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[5.2]. Đối với 02 con dao thu giữ của các bị cáo **Hoàng Nghiêm T**, **Lưu Đức A** khi bị bắt được xác định là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, là vật chứng vụ án không có giá trị nên được tịch thu tiêu hủy.

[5.3]. Đối với 01 chiếc xe máy Honda Vision, biển kiểm soát: 29Y3-248.34 được xác định là tài sản hợp pháp của bà **Nghiêm Thị H**. Việc bị cáo **Hoàng Nghiêm T** sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nhưng bà **H** không biết, không liên quan, nay trả cho bà **H** sở hữu chiếc xe này là thoả đáng.

[6]. **Về án phí**: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, các bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[7]. **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa và các bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Quan điểm về việc giải quyết toàn bộ vụ án của người bào chữa cho các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9]. Quan điểm về việc giải quyết toàn bộ vụ án của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo: **Hoàng Nghiêm T** và **Lưu Đức A** phạm tội: “Cướp tài sản”.

+ Về hình phạt chính: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Khoản 2 Điều 101 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

- Bị cáo **HOÀNG NGHIÊM THÀNH 48** (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 09 năm 2023.

- Bị cáo **LƯU ĐỨC ANH 45** (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 09 năm 2023.

+ Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về phần dân sự: Không phải giải quyết.

+ Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu vào ngân sách Nhà nước: 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) thu giữ của bị cáo **Hoàng Nghiêm T** (Theo uỷ nhiệm chi ngày 30/11/2023 của **Công an huyện Đ** chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh tại **Kho bạc Nhà nước huyện Đ**).

- Trả cho bà **Nghiêm Thị H** 01 chiếc xe Honda Vision màu xám, biển kiểm soát: 29Y3-248.34; Số khung: 005644; Số máy: 0005374, phần đầu xe bị bung vỡ, không có gương chiếu hậu;

- Tịch thu vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung Galaxy màu đen, số imei 1: 358465091186984, số imei 2: 358466091186982, lắp sim thuê bao số: 0375.526.383 thu giữ của bị cáo **Lưu Đức A**.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao dài 27cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen, đầu lưỡi dao vát nhọn, bản lưỡi dao rộng 03cm và 01 con dao dài 24cm, phần chuôi dao

có hình hoa tiết, bản lưỡi dao rộng 03cm thu giữ của các bị cáo **Hoàng Nghiêm T** và **Lưu Đức A**.

(Tình trạng các vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa **Công an huyện Đ** và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 30 tháng 11 năm 2023).

* Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo **Hoàng Nghiêm T** và bị cáo **Lưu Đức A** được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ điều 231 và 233 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo **Hoàng Nghiêm T** và **Lưu Đức A**; Người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Các bị hại là bà **Phạm Thị L**, bà **Lê Thị N**, bà **Nguyễn Thị H2** và bà **Hà Thu H3** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hà Nội;
- VKSNDTP. Hà Nội;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS. huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Lân